

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73 /2022/HSST
Ngày 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Hiếu.

Ông Vi Văn Hậu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 31/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T**, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1992, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn K (đã chết), và bà: Lương Thị N (đã chết); Vợ: Lữ Thị G; Con có 03 người (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự và nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An từ ngày 09/8/2022 cho đến nay.

(Có mặt).

Người làm chứng: Ông Hà Văn M, sinh năm 1984;

Trú tại: Xóm N, xã C, huyện Q, Nghệ An.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/8/2022 tại xóm N, xã C, huyện Q, Công an xã C phối hợp Công an xã C, huyện Q phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đùi màu đen bên trái của Lương Văn T 02 gói chất bột nén màu trắng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lương Văn T nhưng không thu giữ được gì; mở niêm phong điện thoại thu giữ của Lương Văn T nhưng không có thông tin liên quan đến vụ án. Tiến hành xét nghiệm nhanh thì Lương Văn T dương tính với ma túy.

Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp tiến hành mở niêm phong cân, xác định khối lượng và lấy mẫu đi giám định: Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn T có khối lượng 0,6 g (Không phải sáu gam); hội đồng đã lấy 0,27 g (không phải hai gam) đi giám định. Số chất bột nén còn lại là 0,33g (Không phải ba mươi ba gam).

Tại bản Kết luận giám định số 1082/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 15/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận (BL 53): “02 (hai) mẫu chất bột nén màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lương Văn Tuấn gửi đến giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn T có tổng khối lượng là 0,6 g (không phải sáu gam).”

Bản Cáo trạng số 66/CT -VKS- QH ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, truy tố bị cáo Lương Văn Tuấn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T là người nghiện ma túy, khoảng 9 giờ ngày 09/8/2022, T dùng điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ trắng có gắn sim 0917.369.414 gọi đến số điện thoại của một người đàn ông không quen biết ở xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An hỏi mua 01 gói ma túy thì người này đồng ý bán. Sau đó, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE S, màu sơn đỏ đen bạc biển số 37H1-109.92 đi lên xã C, huyện Q để mua ma túy về sử dụng. Khi đến cầu xóm N, xã C thì T gặp một người đàn ông không quen biết ở đầu cầu nên đã hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, người đàn ông đó đưa cho Tuấn 02 gói polyetylen, bên trong có ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy T cất ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi Lương Văn T đi về đến đầu xóm N, xã C, huyện Q thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đùi màu đen bên trái của Lương Văn T 02 gói (ma túy); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE S, màu sơn đỏ đen bạc biển số 37H1-109.92 đã qua sử dụng. Bị cáo Lương Văn T nhất trí với cáo trạng của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, **Điều 38** Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có vỏ bao niêm phong, các mảnh giấy gói và 0,33 g ma túy (Heroine); 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có que test ma túy là vật nhà nước cần lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ trắng, loại bàn phím, số IMEI: 353872084482152, có gắn sim số 0917.369.414, 0972.703.869; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE S, màu sơn đỏ đen bạc biển số 37H1-109.92, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn T là tài sản của bị cáo đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

Theo lời khai của bị cáo Lương Văn T thì về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do T mua với một người đàn ông không quen biết về để sử dụng. **Do không xác định danh tính, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.**

Bị cáo Lương Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Lương Văn T khai vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/8/2022 tại xóm N, xã C, huyện Q, Công an xã C phối hợp Công an xã C, huyện Q phát hiện, bắt quả tang Lương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy (Heroine) có tổng khối lượng 0,6 g nhằm mục đích để nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/8/2022; Biên bản mở niêm phong xác định

khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/8/2022; Kết luận giám định số 1082/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 15/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “02 (hai) mẫu chất bột nén màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lương Văn T gửi đến giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn T có tổng khối lượng là 0,6 g (không phẩy sáu gam). Bị cáo Lương Văn T cất giấu ma túy (Heroine) có khối lượng 0,6 gam để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lương Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lương Văn T đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của cáo Lương Văn T có khối lượng 0,6gam; đã lấy 0,27 gam đi giám định, còn lại là 0,33 g ma túy (Heroine) là vật nhà nước cần lưu hành và 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có que test ma túy cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ trắng, loại bàn phím, số IMEL: 353872084482152, có gắn sim số 0917.369.414, 0972.703.869; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE S, màu sơn đỏ đen bạc biển số 37H1-109.92, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn T là tài sản của bị cáo cần trả lại cho chủ sở.

[6] Về án phí: Bị cáo cáo Lương Văn T chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo cáo Lương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T **01 (một)** năm **07 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/8/2022.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,33 g (Heroine) và 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có que test ma túy của Lương Văn T.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ trắng, loại bàn phím, số IMEL: 353872084482152, có gắn sim số 0917.369.414, 0972.703.869; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE S, màu sơn đỏ đen bạc biển số 37H1-109.92, xe đã qua sử dụng.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 31/8/2022, giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật **tố tụng** hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 28/9/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- THADS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn